

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MINH HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2019/HS-ST
Ngày: 11/4/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Lâm Xương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Đinh Thị Thanh Huyền

Ông: Đinh Minh Tăng

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Minh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Mỹ Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Đ Q H sinh ngày: 12 tháng 6 năm 1986 tại: C D, C X, H T.

Nơi cư trú: Thôn T D, xã C D, huyện C X, tỉnh H T; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đ Q B và bà P T K; vợ, con: Chưa có; tiền sự: 01 tiền sự (Ngày 09/11/2018 bị Bộ chỉ huy bộ đội Biên phòng tỉnh Q B xử phạt hành chính 40.000.000 đồng về hành vi mang pháo trái phép vào lãnh thổ Việt Nam); tiền án: Không (Ngày 13/7/2012 bị Tòa án nhân dân huyện N T, tỉnh Đ N xử phạt 01 năm tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, ngày 21/02/2014 bị Tòa án nhân dân huyện T U, tỉnh B D xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”); Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/12/2018 đến ngày 28/12/2018 chuyển tạm giam. Ngày 24/01/2019 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn "Bảo lĩnh" cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 21/12/2018, Đ Q H điều khiển xe đầu kéo biển kiểm soát 12C – 073.., rơ móoc 12R – 006.. xuất cảnh đi qua Lào qua cửa khẩu quốc tế C L, xã D H, huyện M H, tỉnh Q B để vận chuyển hàng hóa là trái cây về Việt Nam . Khoảng 20 giờ cùng ngày H đến T K, Lào. Sau đó Đ Q H tìm mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ tại Lào số pháo gồm: 09 hộp pháo loại 36 viên, 23 hộp pháo loại 49 viên, 04 quả pháo trứng và 05 cuộn pháo dây với tổng số tiền là 3.000.000 kíp Lào (tương đương 8.100.000 đồng). Sau khi mua pháo H cất giấu pháo ở cabin, dưới sắt xi và nắp cabô của xe ô tô do H điều khiển. Đến ngày 23/12/2018, hàng hóa được bốc lên xe là quả nhãn tươi và H điều khiển xe về Việt Nam. Vào lúc 11 giờ 45 phút ngày 24/12/2018, khi Đ Q H đang làm thủ tục nhập cảnh tại cửa khẩu Quốc tế C L thì Chi cục Hải quan cửa khẩu quốc tế C L phối hợp với Đoàn Biên phòng cửa khẩu C L tiến hành kiểm tra, phát hiện trên xe ô tô do H điều khiển cất giấu tại nhiều vị trí các loại pháo có trọng lượng là 63kg. Chi cục Hải quan cửa khẩu C L đã tiến hành tạm giữ người, tang vật và phương tiện để điều tra, xác minh và làm rõ. Quá trình điều tra Đ Q H khai nhận toàn bộ số pháo trên là do H mua tại Lào của 01 người không rõ tên, tuổi, địa chỉ đem về Việt Nam để sử dụng, làm quà và nếu có ai mua pháo thì bán.

Tại kết luận giám định số 105/GĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q B kết luận: Tổng khối lượng của tất cả số pháo gửi giám định là 66,45kg, trong đó pháo nổ có khối lượng 12,6kg và 53,85kg pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ.

Vật chứng vụ án gồm:

- 01 (một) hộ chiếu số C2888210 mang tên Đ Q H cấp ngày 23/02/2017.
- 9,9 kg (chín phẩy chín ki lô gam) pháo nổ đã được đóng gói vào 01 bao tải lác, dán kín, ký tên và dùng hình dấu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q B niêm phong.
- 47,3 kg (bốn mươi bảy phẩy ba ki lô gam) pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ đã được đóng vào 03 bao tải lác, dán kín, ký tên và dùng hình dấu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q B niêm phong.

Cáo trạng số 08/CT-VKSMH ngày 20/3/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá quyết định truy tố bị cáo Đ Q H về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm g, điểm k khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đ Q H về tội “Vận chuyển hàng cấm” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g, điểm k khoản 2, Điều 191; điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51, Điều 54 bộ luật Hình sự năm

2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đ Q H từ 06 tháng đến 12 tháng tù. Đề nghị xử lý vật chứng và án phí.

Căn cứ vào kết quả thẩm vấn công khai tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; lời khai của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa bị cáo đã nhất trí hoàn toàn với nội dung bản cáo trạng được đại diện Viện kiểm sát công bố và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với các lời khai của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa, qua đó cho thấy:

Ngày 24/12/2018, Đ Q H đã có hành vi vận chuyển trái phép 66,45 kg pháo nổ và pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ từ nước Lào về Việt Nam qua cửa khẩu Quốc tế C L, xã D H, huyện M H, tỉnh Q B.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố cũng như đề nghị:

Áp dụng điểm g, điểm k khoản 2 Điều 191; điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đ Q H từ 06 tháng đến 12 tháng tù.

Việc truy tố và lời luận tội của Viện kiểm sát là có căn cứ nên chấp nhận.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Minh Hóa, Viện kiểm sát huyện Minh Hóa, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Đ Q H đã thừa nhận hành vi phạm tội. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với tài liệu có trong hồ sơ đã được kiểm tra tại phiên tòa. Như vậy Viện kiểm sát truy tố và luận tội là có căn cứ. Bị cáo vận chuyển trái phép pháo nổ qua biên giới, đây là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt. Do đó kết luận bị cáo Đ Q H phạm tội “Vận chuyển hàng cấm” được quy định tại điểm g, điểm k khoản 2 điều 191 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét tính chất hành vi, hậu quả do bị cáo gây ra vụ án cho thấy:

Đây là hành vi phạm tội nghiêm trọng, bị cáo đã vận chuyển pháo nổ là hàng hóa bị cấm qua biên giới với số lượng lớn. Vì vậy hành vi trên cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm minh nhằm trừng trị, cải tạo thành người tốt và răn đe và giáo dục chung.

[4] Xét thấy bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thấy được lỗi lầm của mình, bị cáo đã hai lần lập được thành tích trong việc giúp đỡ Công an xã C D, huyện C X, tỉnh H T và Công an xã Đ N, huyện Đ T, tỉnh H T bắt giữ tội phạm, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật

[5] Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 2, Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy:

- 9,9 kg (chín phẩy chín ki lô gam) pháo nổ đã được đóng gói vào 01 bao tải lác, dán kín, ký tên và dùng hình dấu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q B niêm phong.

- 47,3 kg (bốn mươi bảy phẩy ba ki lô gam) pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ đã được đóng vào 03 bao tải lác, dán kín, ký tên và dùng hình dấu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q B niêm phong.

Căn cứ điểm b khoản 3, Điều 106 BLTTHS trả lại cho bị cáo Đ Q H:

- 01 (một) hộ chiếu số C2888210 mang tên Đ Q H cấp ngày 23/02/2017.

Số vật chứng trên đã được chuyển giao và hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Minh Hóa theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/3/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Minh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa.

[6] Về án phí: Bị cáo Đ Q H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố bị cáo Đ Q H phạm tội: “Vận chuyển hàng cấm”

- Áp dụng điểm g, điểm k khoản 2 Điều 191; điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Đ Q H.

Xử phạt bị cáo Đ Q H 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án được trừ đi thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2018 ngày 24/01/2019.

* Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 2, Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy:

- 9,9 kg (chín phẩy chín ki lô gam) pháo nổ đã được đóng gói vào 01 bao tải lác, dán kín, ký tên và dùng hình dấu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q B niêm phong.

- 47,3 kg (bốn mươi bảy phẩy ba ki lô gam) pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ đã được đóng vào 03 bao tải lác, dán kín, ký tên và dùng hình dấu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q B niêm phong.

Căn cứ điểm b khoản 3, Điều 106 BLTTHS trả lại cho bị cáo Đ Q H:

- 01 (một) hộ chiếu số C2888210 mang tên Đ Q H cấp ngày 23/02/2017.

Số vật chứng trên đã được chuyển giao và hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Minh Hóa theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/3/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Minh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa.

* Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Đ Q H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung công.

Án xử công khai báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (11/4/2019), để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Minh Hoá;
- VKSND huyện Minh Hoá;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Minh Hoá;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Lâm Xương

